TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:395/2024/HS-PT
Ngày: 27/8/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông **Phạm Văn Hợp**

Các Thẩm phán: ông **Đặng Kim Nhân**

ông **Trần Quốc Cường**

- ***Thư ký phiên tòa***: bà **Nguyễn Phương Mai**- Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa:*** ông **Trần Viết Tuấn** - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên, xét xử phúc thẩm trực tiếp công khai vụ án hình sự thụ lý số 357/2024/TLPT-HS ngày 11 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo Lê Minh K về tội "G*iết người*".

Do có kháng cáo của bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 37/2024/HS-ST ngày 06 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1639/2024/QĐXXPT-HS ngày 05 tháng 8 năm 2024.

Bị cáo có kháng cáo:

Lê Minh K, sinh ngày: 27/12/1990, tại Phú Yên. Nơi cư trú: Thôn Đ, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên. Nghề nghiệp: Làm nông. Trình độ học vấn: 09/12, giới tính: Nam, dân tộc: Kinh, tôn giáo: Không, quốc tịch: Việt Nam, con ông Lê Văn T, sinh năm 1961 (chết) và bà Đàm Thị Kim L, sinh năm 1967 (chết). Có vợ tên Nguyễn Thị Ngọc N, sinh năm 1990 (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2015. Tiền sự, tiền án: Không. Nhân thân: - Ngày 24/3/2011, bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm 02 tháng tù về tội Cướp giật tài sản, đã chấp hành xong. - Ngày 12/5/2021, bị Công an huyện P xử phạt vi phạm hành chính, số tiền 2.500.000 đồng về hành vi gây thương tích cho người khác, đã chấp

hành xong. Bị bắt tạm giam từ ngày 23/7/2023 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh P. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa chỉ định cho bị cáo Lê Minh K**: Ông** Lê Gia V - Luật sư Công ty TNHH MTV P1, thuộc Đoàn luật sư tỉnh P. Có mặt.

- Bị hại: Anh Phạm Đình T1, sinh năm 1988, nơi cư trú: Thôn M, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên (chết).

- Đại diện hợp pháp của bị hại Phạm Đình T1 **gồm có**:

+ Ông Phạm Đình T2, sinh năm 1964, bà Đặng Thị Bạch M, sinh năm 1965, nơi cư trú: Thôn P, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên (là cha mẹ của anh Phạm Đình T1). Ủy quyền cho chị Đoàn Nữ Minh P, sinh năm 1988, nơi cư trú: Thôn M, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên theo Giấy ủy quyền ngày 14/11/2023 có chứng thực của UBND xã H, huyện P. Đều có mặt.

+ Chị Đoàn Nữ Minh P, sinh năm 1988 (là vợ của anh Phạm Đình T1), cháu Phạm Quỳnh H, sinh ngày 28/6/2013 và cháu Phạm Gia K1, sinh ngày 18/4/2016 (là các con của bị hại Phạm Đình T1 và chị P) do chị P là người giám hộ, đại diện theo pháp luật, cùng trú tại: Thôn M, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên. Chị P có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 22/7/2023, sau khi nhậu, Lê Minh K cùng anh Phạm Đình T1 và một số người khác đến quán karaoke ở thôn P, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên để hát karaoke, thống nhất với nhau gọi tiếp viên nữ phục vụ rót bia. Khi đến quán, anh T1 và anh Nguyễn Ngọc T3 không vào phòng hát mà đi sang quán nước gần quán karaoke ngồi uống nước cùng với anh Nguyễn Tấn T4. Lúc này, K điện thoại hỏi anh T1 sao không vào chơi mà bỏ đi thì anh T1 nói đang uống nước. Khoảng 19 giờ 40 phút cùng ngày, K bực tức đi bộ đến nơi anh T1 ngồi cầm ly nhựa trên bàn ném vào người anh T1, dùng tay đánh anh T1, cầm ghế xếp đánh vào đầu anh T1, anh T1 dùng tay đỡ, K chạy vào khu vực pha chế của quán nước lấy con dao dài 33,7cm đến đứng đối diện với anh T1 đâm liên tiếp ba cái vào vùng lưng của anh T1 thì được mọi người can ngăn nên K bỏ đi. Anh T1 được đưa đi cấp cứu nhưng chết trên đường đi. Sáng ngày 23/7/2023, K đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh P đầu thú.

Bản kết luận giám định về tử thi số 179 ngày 18/8/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh P kết luận nguyên nhân chết của Phạm Đình T1 do mất máu cấp do rách thủng gan, thận phải đứt gần lìa 1/3 trên.

Tại Bản Cáo trạng số: 33/CT – VKSPY – P1 ngày 27/3/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên truy tố bị cáo **Lê Minh Khoa** về tội "Giết người" theo quy định tại Điểm n, Khoản 1, Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2024/HS-ST ngày 29 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Minh K phạm tội "Giết người".

1. Về hình phạt: Áp dụng điểm n, khoản 1, Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Lê Minh K tù chung thân. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 23/7/2023).

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về phần dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 12 tháng 6 năm 2024, bị cáo có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 17 tháng 6 năm 2024, người đại diện của bị hại kháng cáo xin giảm hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo Lê Minh K và đại diện hợp pháp của bị hại giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng phát biểu quan điểm: bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã tác động gia đình khắc phục 100 triệu cho gia đình bị hại, đây là tình tiết mới. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo, xem xét giảm hình phạt cho bị cáo xuống 20 năm tù giam.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Kháng cáo của bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại trong thời hạn và đúng quy định pháp luật nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung:

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo Lê Minh K thừa nhận hành vi phạm tội; Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác như Biên bản khám nghiệm hiện trường, tử thi và lời khai của đại diện hợp pháp của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa. Do đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ 40 phút ngày 22/7/2023, tại thôn P, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên, Lê Minh K đã có hành vi dùng dao đâm đâm liên tiếp ba cái vào vùng lưng anh Phạm Đình T1 làm anh T1 chết.

Bị cáo do bực tức cá nhân đã vô cớ dùng dao đâm chết bị hại, hành vi của bị cáo có tính chất côn đồ nên Toà án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Lê Minh K về tội "Giết người" theo quy định tại điểm n, khoản 1, Điều 123 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tính mạng của người khác, gây mất trật tự trị an – an toàn xã hội tại địa phương, gây đau thương mất mát cho gia đình bị hại. Bị cáo là người có nhân thân xấu, lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, gây hậu quả chết người nên cần áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc. Sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại; bị cáo có ông nội và bà nội là người có công với cách mạng được tặng Huy chương, Huân chương kháng chiến hạng ba theo quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Khi quyết định hình phạt, trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo trong vụ án cũng như nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội không thời hạn mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung nên đã tuyên phạt bị cáo tù chung thân là có có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm gia đình bị cáo đã bồi thường thêm được một phần cho gia đình bị hại (số tiền 100.000.000đ) và gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, tuy nhiên xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo trong vụ án, hậu quả là chết người cũng như bị cáo có nhân thân xấu thì mức hình phạt tù chung thân mà Toà án cấp sơ thẩm đã áp dụng là phù hợp nên Hội đồng xét xử không có cơ sở chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo và đại diện của bị hại.

[3] Do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Lê Minh K phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Những quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Minh K và đại diện bị hại, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm n, khoản 1, Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Lê Minh K tù chung thân. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 23/7/2023).

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Về án phí: Bị cáo Lê Minh K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao - Vụ GĐKT I;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Phú Yên;
- Cơ quan CSĐT, Phòng HSNV-CA tỉnh Phú Yên;
- Cơ quan CSTHAHS-CA tỉnh Phú Yên;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HSVA; LT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Hợp